

Thời gian : 07h00 - 26/04/2010

HỌC KỲ : 1
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20			10	10		20	20	20			
1	132326079	Phạm Thị Thu	Hậu	K13KDN1	8			6	8		0	7	6.0	5.6	Năm phẩy Sáu
2	132326265	Hoàng Thị Phương	Thảo	K13KDN1	6			6	0		0	7	7.0	4.6	Bốn phẩy Sáu
3	152313997	Nguyễn Thị Thùy	Linh	K15KDN1	10			8	9		7	7	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín
4	152316068	Phan Thị	Thịnh	K15KDN1	10			9	9		8	8	8.0	8.6	Tám phẩy Sáu
5	152322084	Nguyễn Thanh	Bình	K15KDN1	10			10	9		6	5	5.0	7.1	Bảy phẩy Một
6	152324156	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	K15KDN1	10			8	9		7	8	7.0	8.1	Tám phẩy Một
7	152324161	Võ Huyền	Sâm	K15KDN1	10			8	9		8	8	8.0	8.5	Tám phẩy Năm
8	152324163	Nguyễn Thị Minh	Trang	K15KDN1	10			8	9		8	8	7.0	8.3	Tám phẩy Ba
9	152324172	Nguyễn Quang	Thạch	K15KDN1	10			8	8		7	6	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
10	152324186	Đỗ Thị Thanh	Truyền	K15KDN1	10			9	9		6	8	7.0	8.0	Tám
11	152324190	Trần Lê	Vân	K15KDN1	10			8	9		8	8	6.0	8.1	Tám phẩy Một
12	152324193	Phan Thị	Kim	K15KDN1	10			9	9		7	6	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám
13	152324194	Lâm Thị	Phượng	K15KDN1	10			8	9		7	7	8.0	8.1	Tám phẩy Một
14	152324199	Trần Thị Thanh	Hằng	K15KDN1	8			10	9		0	8	9.0	6.9	Sáu phẩy Chín
15	152324206	Lê Hoàng	Dung	K15KDN1	10			10	9		8	8	9.0	8.9	Tám phẩy Chín
16	152324212	Trần Thị Hoàng	Oanh	K15KDN1	10			8	9		7	8	7.0	8.1	Tám phẩy Một
17	152324217	Lữ Thị Như	Nghĩa	K15KDN1	10			9	9		8	7	8.0	8.4	Tám phẩy Bốn
18	152324220	Phạm Thị Bích	Hòa	K15KDN1	10			8	9		6	7	8.0	7.9	Bảy phẩy Chín
19	152324227	Hồ Thị Hồng	Nhung	K15KDN1	10			7	9		7	8	7.0	8.0	Tám
20	152324228	Lưu Thị	Huệ	K15KDN1	10			7	9		8	8	8.0	8.4	Tám phẩy Bốn
21	152324229	Trần Thị Kiều	Dương	K15KDN1	10			8	9		7	7	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín
22	152324235	Lê Thị Thuý	Diễm	K15KDN1	10			8	9		6	7	8.0	7.9	Bảy phẩy Chín
23	152324239	Nguyễn Thị Hồng	Lưu	K15KDN1	10			8	9		6	8	9.0	8.3	Tám phẩy Ba
24	152324244	Ngô Thị Mai	Trang	K15KDN1	10			9	9		7	8	8.0	8.4	Tám phẩy Bốn
25	152324255	Nguyễn Văn	Long	K15KDN1	10			10	9		6	8	7.0	8.1	Tám phẩy Một
26	152324263	Nguyễn Thị Thu	Sương	K15KDN1	10			9	9		7	7	7.0	8.0	Tám
27	152324269	Nguyễn Thị Ngọc	Liên	K15KDN1	10			8	9		8	7	8.0	8.3	Tám phẩy Ba
28	152324283	Lê Thị Ngọc	Trang	K15KDN1	10			9	9		7	8	8.0	8.4	Tám phẩy Bốn
29	152324284	Lê Thị Thanh	Lan	K15KDN1	8			0	9		7	7	7.0	6.7	Sáu phẩy Bảy
30	152324286	Lê Thị Bình	Gia	K15KDN1	10			9	9		8	6	7.0	8.0	Tám

Thời gian : 07h00 - 26/04/2010

HỌC KỲ : 1
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20			10	10		20	20	20			
31	152324288	Đặng Thị Nguyệt	Minh	K15KDN1	10			7	9		7	8	8.0	8.2	Tám phẩy Hai
32	152324291	Nguyễn Thị Thu	Hương	K15KDN1	10			7	9		6	8	8.0	8.0	Tám
33	152324295	Lê Thị Hạnh	Thuần	K15KDN1	10			8	9		8	7	7.0	8.1	Tám phẩy Một
34	152324306	Trương Việt	Dũng	K15KDN1	10			8	8		7	7	8.0	8.0	Tám
35	152324310	Mai Thị Thùy	Linh	K15KDN1	8			9	9		7	7	0.0	6.2	Sáu phẩy Hai
36	152324311	Trương Thị Phương	Thảo	K15KDN1	10			10	9		7	8	6.0	8.1	Tám phẩy Một
37	152324312	Lê Thị Hải	Yến	K15KDN1	8			8	9		0	8	8.0	6.5	Sáu phẩy Năm
38	152324322	Nguyễn Thị Thanh	Nga	K15KDN1	10			8	9		7	7	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín
39	152325599	Lê Thị Khánh	Hạ	K15KDN1	10			9	9		7	6	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám
40	152325601	Nguyễn Thanh	Lâm	K15KDN1	10			8	8		8	7	7.0	8.0	Tám
41	152325602	Hồ Xuân Quỳnh	Anh	K15KDN1	10			8	9		8	7	8.0	8.3	Tám phẩy Ba
42	152326002	Bùi Thị Bích	Trâm	K15KDN1	10			9	9		7	6	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám
43	152326156	Trương Thị	Phượng	K15KDN1	10			9	9		6	8	8.0	8.2	Tám phẩy Hai
44	152326368	Võ Văn	Hải	K15KDN1	10			10	8		8	8	6.0	8.2	Tám phẩy Hai
45	152356231	Nguyễn Vũ Na	Vy	K15KDN1	10			9	9		8	7	7.0	8.2	Tám phẩy Hai
46	142424743	Đoàn Thị Thu	Thủy	K15KDN2	2			0	0		7	0	0.0	1.8	Một phẩy Tám
47	152313979	Nguyễn Thị	Hồng	K15KDN2	10			7	9		8	7	7.0	8.0	Tám
48	152314025	Dương Thị Mỹ	Hạnh	K15KDN2	10			7	9		8	7	8.0	8.2	Tám phẩy Hai
49	152324160	Dương Thị	Tâm	K15KDN2	10			8	9		7	6	5.0	7.3	Bảy phẩy Ba
50	152324162	Nguyễn Thị Lan	Hương	K15KDN2	10			7	9		7	8	8.0	8.2	Tám phẩy Hai
51	152324165	Nguyễn Phan Tú	Quỳnh	K15KDN2	10			7	9		8	7	7.0	8.0	Tám
52	152324170	Mai Đức	Cảnh	K15KDN2	10			8	8		8	6	6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
53	152324174	Nguyễn Đức	Sang	K15KDN2	10			8	8		7	6	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
54	152324176	Đặng Thị Thu	Thảo	K15KDN2	10			8	9		6	3	7.0	6.9	Sáu phẩy Chín
55	152324180	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	K15KDN2	10			8	9		7	7	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín
56	152324182	Nguyễn Thùy	Linh	K15KDN2	10			6	9		8	6	6.0	7.5	Bảy phẩy Năm
57	152324195	Huỳnh Phan Thục	Trâm	K15KDN2	10			7	9		6	7	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
58	152324197	Hồ Thị Hồng	Thương	K15KDN2	10			7	9		7	6	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
59	152324211	Nguyễn Quang	Thắng	K15KDN2	10			8	8		8	6	5.0	7.4	Bảy phẩy Bốn
60	152324214	Nguyễn Thị	Dung	K15KDN2	10			8	9		8	7	7.0	8.1	Tám phẩy Một

Thời gian : 07h00 - 26/04/2010

HỌC KỲ : 1
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20			10	10		20	20	20			
61	152324230	Võ Thanh Thảo	K15KDN2	10			8	9		8	7	8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
62	152324232	Trần Thị Yến Nhi	K15KDN2	8			7	9		7	0	6.0	5.8	Năm phẩy Tám	
63	152324238	Nguyễn Thị Trúc Ly	K15KDN2	10			6	9		8	7	8.0	8.1	Tám phẩy Một	
64	152324250	Lê Thị Mơ	K15KDN2	10			8	9		6	8	8.0	8.1	Tám phẩy Một	
65	152324252	Phạm Thị Cẩm Tú	K15KDN2	10			8	9		6	6	7.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
66	152324254	Nguyễn Thị Hoài Nhung	K15KDN2	8			8	9		0	6	8.0	6.1	Sáu phẩy Một	
67	152324256	Bùi Thị Ngọc Hoàng	K15KDN2	10			7	9		8	7	9.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
68	152324258	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	K15KDN2	10			7	9		6	7	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
69	152324266	Nguyễn Văn Duy	K15KDN2	10			7	8		8	7	6.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
70	152324270	Nguyễn Thị Liên	K15KDN2	10			7	9		8	6	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
71	152324271	Lê Thị Khánh Vân	K15KDN2	10			8	9		6	8	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
72	152324273	Nguyễn Thị Kim Phượng	K15KDN2	10			8	9		8	7	7.0	8.1	Tám phẩy Một	
73	152324277	Trần Thị Thuỳ Vi	K15KDN2	10			6	9		7	8	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
74	152324280	Lê Thị Huyền Trang	K15KDN2	10			8	9		8	8	7.0	8.3	Tám phẩy Ba	
75	152324281	Dương Cao Nguyên	K15KDN2	10			8	8		7	7	6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
76	152324282	Trần Thị Lệ Giang	K15KDN2	10			8	8		7	6	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
77	152324293	Lâm Thị Kim Ngân	K15KDN2	10			7	9		7	8	7.0	8.0	Tám	
78	152324303	Nguyễn Thị Lương Phước	K15KDN2	8			8	9		0	8	6.0	6.1	Sáu phẩy Một	
79	152324308	Hoàng Văn Công	K15KDN2	10			8	8		7	6	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
80	152324318	Nguyễn Thị Lan Anh	K15KDN2	10			8	9		7	8	8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
81	152324323	Lê Nguyễn Hoàng Trúc	K15KDN2	10			8	9		8	6	8.0	8.1	Tám phẩy Một	
82	152324326	Trương Thị Thanh Thủy	K15KDN2	10			7	9		7	7	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
83	152324330	Trần Thị Yến	K15KDN2	10			8	9		7	7	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
84	152325749	Bùi Mạnh Hùng	K15KDN2	10			7	8		8	7	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
85	152325952	Trần Văn Long	K15KDN2	10			8	8		6	8	5.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
86	152325955	Phạm Thị Ngọc Hậu	K15KDN2	10			8	9		7	8	7.0	8.1	Tám phẩy Một	
87	152326366	Phan Thị Hồng Minh	K15KDN2	10			8	9		7	8	8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
88	152413374	Nguyễn Thị Hằng	K15KDN2	10			7	9		8	8	6.0	8.0	Tám	
89	152525994	Trần Thị Thịnh	K15KDN2	10			7	9		7	7	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
90	152314096	Nguyễn Thị Minh Tâm	K15KDN3	10			6	9		7	7	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	

Thời gian : 07h00 - 26/04/2010

HỌC KỲ : 1
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP								ĐIỂM TỔNG KẾT		
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ
					20			10	10		20	20	20		
91	152322082	Võ Quốc	Hưng	K15KDN3	10			6	8		7	7	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
92	152324151	Hoàng Thị	Duyên	K15KDN3	10			6	9		7	8	8.0	8.1	Tám phẩy Một
93	152324155	Lê Thị Thuỳ	Trang	K15KDN3	10			6	9		7	8	8.0	8.1	Tám phẩy Một
94	152324157	Thái Thị Thanh	Hương	K15KDN3	10			6	9		7	8	8.0	8.1	Tám phẩy Một
95	152324164	Nguyễn Ngọc	Thành	K15KDN3	10			7	8		7	6	7.0	7.5	Bảy phẩy Năm
96	152324169	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	K15KDN3	8			0	9		7	7	7.0	6.7	Sáu phẩy Bảy
97	152324177	Nguyễn Việt	Thuyết	K15KDN3	4			0	9		0	0	7.0	3.1	Ba phẩy Một
98	152324179	Phạm Thị Ánh	Ly	K15KDN3	10			7	9		8	8	6.0	8.0	Tám
99	152324181	Huỳnh Thị Ngọc	Diệp	K15KDN3	10			6	9		6	7	7.0	7.5	Bảy phẩy Năm
100	152324187	Nguyễn Huy	Nghĩa	K15KDN3	10			8	8		7	6	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
101	152324188	Đinh Thị Thanh	Thảo	K15KDN3	10			8	9		7	8	7.0	8.1	Tám phẩy Một
102	152324198	Nguyễn Thị Tường	Vân	K15KDN3	10			7	9		6	7	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
103	152324207	Nguyễn Ngọc	Cường	K15KDN3	10			8	9		8	6	8.0	8.1	Tám phẩy Một
104	152324213	Đặng Thị Trà	My	K15KDN3	10			8	9		8	7	8.0	8.3	Tám phẩy Ba
105	152324221	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	K15KDN3	8			0	9		7	7	7.0	6.7	Sáu phẩy Bảy
106	152324223	Lê Thị	Ngọc	K15KDN3	10			6	9		7	7	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
107	152324225	Nguyễn Thị Thảo	Trang	K15KDN3	10			7	9		7	7	8.0	8.0	Tám
108	152324233	Bùi Thị Thu	Hà	K15KDN3	10			6	9		7	7	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
109	152324241	Nguyễn Hoài	Thương	K15KDN3	10			8	9		7	8	7.0	8.1	Tám phẩy Một
110	152324246	Phạm Châu	Thúy	K15KDN3	10			8	9		7	7	8.0	8.1	Tám phẩy Một
111	152324260	Trần Thị Kim	Anh	K15KDN3	10			8	9		7	7	8.0	8.1	Tám phẩy Một
112	152324264	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	K15KDN3	10			6	9		7	7	6.0	7.5	Bảy phẩy Năm
113	152324265	Phạm Thị	Hằng	K15KDN3	10			6	9		8	8	7.0	8.1	Tám phẩy Một
114	152324275	Nguyễn Thị	Liên	K15KDN3	8			0	9		8	7	6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy
115	152324278	Lê Thị	Nhàn	K15KDN3	10			6	9		8	7	8.0	8.1	Tám phẩy Một
116	152324287	Nguyễn Thị	Phương	K15KDN3	10			8	9		7	7	8.0	8.1	Tám phẩy Một
117	152324290	Hoàng Thị	Nhớ	K15KDN3	10			7	9		8	7	7.0	8.0	Tám
118	152324294	Nguyễn Thy	Thơ	K15KDN3	10			7	9		7	7	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám
119	152324304	Lê Thị Thanh	Xuân	K15KDN3	10			8	9		7	8	7.0	8.1	Tám phẩy Một
120	152324315	Nguyễn Thành	Trung	K15KDN3	10			8	8		7	7	6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu

Thời gian : 07h00 - 26/04/2010

HỌC KỲ : 1
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20			10	10		20	20	20			
121	152324320	Nguyễn Thuỳ Dung	K15KDN3	10			6	9		7	8	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
122	152324327	Võ Thành Long	K15KDN3	6			0	8		0	7	6.0	4.6	Bốn phẩy Sáu	
123	152324329	Trần Thị Kim Trâm	K15KDN3	10			6	9		7	8	8.0	8.1	Tám phẩy Một	
124	152324331	Thái Bá Sinh	K15KDN3	10			6	9		7	7	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
125	152325777	Lê Quang Vũ	K15KDN3	10			8	9		7	7	8.0	8.1	Tám phẩy Một	
126	152326170	Hà Thị Kim Oanh	K15KDN3	10			6	9		7	7	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
127	152333254	Lê Thị Tươi	K15KDN3	10			8	9		7	8	7.0	8.1	Tám phẩy Một	
128	152515942	Nguyễn Trung Thiện	K15KDN3	10			8	9		8	6	8.0	8.1	Tám phẩy Một	
129	152314095	Trần Thị Kim Phượng	K15KDN4	10			7	9		7	5	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
130	152324150	Đỗ Thị Hồng Huệ	K15KDN4	10			5	9		7	7	8.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
131	152324158	Nguyễn Thị Xuân Trang	K15KDN4	10			7	9		8	5	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
132	152324159	Nguyễn Thị Thu Tuyền	K15KDN4	10			5	9		7	6	6.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
133	152324167	Phan Thành Nhơn	K15KDN4	10			6	9		7	6	7.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
134	152324178	Huỳnh Thị Ngọc Diễm	K15KDN4	10			7	9		7	7	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
135	152324183	Nguyễn Trần Tố Nga	K15KDN4	10			5	9		7	5	7.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
136	152324184	Nguyễn Thị Minh Diệp	K15KDN4	10			5	9		7	6	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
137	152324196	Phạm Thị Thu Hằng	K15KDN4	10			7	9		8	7	7.0	8.0	Tám	
138	152324202	Châu Thị Thảo	K15KDN4	10			5	9		7	7	8.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
139	152324203	Trần Thị Ánh Ly	K15KDN4	8			7	9		7	0	8.0	6.2	Sáu phẩy Hai	
140	152324208	Nguyễn Thị Sang Tây	K15KDN4	10			6	9		8	8	8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
141	152324222	Phạm Đức Luận	K15KDN4	6			0	8		0	5	5.0	4.0	Bốn	
142	152324226	Phạm Thị Thuý Liễu	K15KDN4	10			6	9		7	5	7.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
143	152324237	Lê Thị Hồng Hương	K15KDN4	10			7	9		8	6	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
144	152324242	Nguyễn Xuân Trường	K15KDN4	10			8	8		7	6	6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
145	152324245	Lê Thị Thu Thủy	K15KDN4	10			5	9		7	6	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
146	152324247	Lê Thị Thanh Hoa	K15KDN4	10			7	9		7	6	8.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
147	152324257	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	K15KDN4	8			0	9		6	7	7.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
148	152324261	Lê Thị Thảo Ngọc	K15KDN4	10			8	9		8	8	7.0	8.3	Tám phẩy Ba	
149	152324262	Phan Thị Thanh Nhạn	K15KDN4	10			8	9		8	7	7.0	8.1	Tám phẩy Một	
150	152324267	Nguyễn Thị Lan Phương	K15KDN4	10			6	9		7	6	5.0	7.1	Bảy phẩy Một	

Thời gian : 07h00 - 26/04/2010

HỌC KỲ : 1
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				20			10	10		20	20	20	SỐ	CHỮ	
151	152324272	Ngô Thị Long	K15KDN4	10			8	9		8	7	7.0	8.1	Tám phẩy Một	
152	152324276	Nguyễn Lâm Oanh Vũ	K15KDN4	10			6	9		7	7	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
153	152324289	Bùi Thị Thoài	K15KDN4	10			6	9		7	7	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
154	152324299	Phan Thị Hồng Vân	K15KDN4	10			7	9		8	6	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
155	152324301	Thái Việt Hà	K15KDN4	8			8	8		8	6	0.0	6.0	Sáu	
156	152324302	Trần Thị Hương	K15KDN4	10			7	9		8	8	8.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
157	152324305	Đỗ Thị Hải Yến	K15KDN4	8			5	9		7	5	0.0	5.4	Năm phẩy Bốn	
158	152324314	Hoàng Thị Nguyệt Ánh	K15KDN4	10			6	9		8	8	8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
159	152324319	Lê Huyền Trang	K15KDN4	10			7	9		7	8	8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
160	152324321	Trần Thị Minh Lê	K15KDN4	10			6	9		8	7	7.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
161	152324328	Lê Trương Trân Châu	K15KDN4	10			7	9		8	6	8.0	8.0	Tám	
162	152325598	Lê Thị Thu Sương	K15KDN4	10			7	9		8	6	8.0	8.0	Tám	
163	152325600	Lê Thị Kiều Oanh	K15KDN4	10			6	9		8	6	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
164	152326367	Nguyễn Thị Thanh Quỳnh	K15KDN4	10			7	9		8	7	7.0	8.0	Tám	
165	152353489	Trần Thị Thảo Ngân	K15KDN4	10			6	9		6	6	7.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
166	152523678	Lê Thanh Quỳnh Trang	K15KDN4	10			6	9		7	5	5.0	6.9	Sáu phẩy Chín	